

# KẾ HOẠCH THỰC HÀNH CỘNG ĐỒNG II

## (TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA TYT THEO 10 TIÊU CHÍ QUỐC GIA Y TẾ XÃ & THỰC HIỆN CAN THIỆP TRUYỀN THÔNG GDSK VỀ DINH DƯỠNG HỢP LÝ)

Thời gian từ 19/3/2018 – 30/3/2018

### 1. THÔNG TIN VỀ HỌC PHẦN

**Tổng số ĐVHT:** 2                      Lý thuyết: 0                      Thực hành: 2  
**Phân bố thời gian:** 90 (tiết)      Lý thuyết: 0                      Thực hành: 90 tiết  
**Đối tượng sinh viên:** 103 sinh viên BSYHDP5 Khóa 39, chia 8 nhóm  
**Bộ Môn:** Tổ chức quản lý y tế

**Giảng viên** PGs Phạm Thị Tâm, Ths Châu Liễu Trinh, Ths Tr. Tr. Nguyễn Thảo Ths Phạm Trung Tín, Bs Lê Trung Hiếu, Ths Lê Minh Hữu, Bs Trần Nguyễn Du, Ths Nguyễn Tấn Đạt, Bs Nguyễn Ngọc Huyền

### 2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần thực hành cộng đồng 2 về tổ chức và hoạt động của trạm y tế; tìm hiểu việc thực hiện các hoạt động xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã, chọn một vấn đề sức khỏe cộng đồng để tiến hành khảo sát đánh giá nhu cầu và thực hiện can thiệp bằng truyền thông GDSK tại cộng đồng.

### 3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- 1) Tìm hiểu công tác xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế
- 2) Tham gia các hoạt động CSSKBD tại trạm y tế
- 3) Thực hiện đánh giá nhanh về thực hiện 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý của người dân và tính sẵn có của thực phẩm tại cộng đồng
- 4) Thực hiện giáo dục truyền thông nhóm về dinh dưỡng hợp lý cho người dân tại cộng đồng
- 5) Viết và trình bày báo cáo kết quả đợt thực hành cộng đồng

### 4. NỘI DUNG HỌC TẬP

Ngày	Nội dung	GĐ	GV
	<b>Tiền trạm</b>		
<b>14/3/2018</b>	Tiền trạm TTYT Cái Răng, Phong Điền	TTYT	Bs Huyền, Bs Du
<b>15-16/3/2018</b>	Tiền trạm TYT	TYT	GVHD
	<b>Tập huấn</b>		
<b>T2, 19/3/2018</b> Sáng 7:30–10:00 Chiều 13:30-17:00	Mục tiêu, chương trình, phân nhóm, nội qui, cách lượng giá thực tập Giới thiệu Tiêu chí quốc gia về Y tế xã Xác định thông tin cần thu thập, phương pháp & công cụ thu thập thông tin TCQGYTX <u>Bài tập 1.</u> SV LVN xây dựng công cụ thu thập thông tin về TCQGYTX <b>15:00:</b> SV trình bày kết quả bộ công cụ thu thập số liệu 10 TCQGYTX	<b>Sáng:</b> GĐ 09.RD* (N1-N4) GĐ 13.RD (N5-N8)	Ths Trinh và GVHD
<b>T3, 20/3/2018</b> Sáng 7:30–10:00 Chiều 13:30-17:00	- Giới thiệu 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý và tháp dinh dưỡng cân đối - Giới thiệu Phương pháp điều tra cộng đồng và phương pháp phỏng vấn sâu các bên liên quan: khái niệm, câu hỏi nghiên cứu, biến số và phương pháp thu thập thông tin về dinh dưỡng hợp lý (DDHL và thực phẩm sẵn có tại HGD (TPHGĐ) <u>Bài tập 2:</u> SV LVN Xây dựng nội dung/chủ đề (themes), phương pháp và công cụ thu thập thông tin về DDHL và TP HGD cho các mục tiêu nghiên cứu sau đây:	<b>Sáng:</b> GĐ 09.RD* (N1-N4) GĐ 14.RD (N5-N8) <b>Chiều:</b> GĐ 10.RD	Bs Tín và GVHD

Ngày	Nội dung	GD	GV
	1.Xác định việc thực hiện các lời khuyên dinh dưỡng hợp lý của người dân tại địa phương 2.Xác định các yếu tố liên quan việc thực hiện các lời khuyên dinh dưỡng hợp lý 3.Xác định các loại thực phẩm phổ biến có sẵn tại địa phương <b>15:00:</b> SV trình bày kết quả bộ công cụ PV HGD và PVS các bên liên quan về DDHL và TPHGD - Hướng dẫn SV hoàn chỉnh bộ công cụ Giải đáp thắc mắc và chuẩn bị đi thực địa		
	<b>Thực tập tại TYT và HGD:</b>		
<b>T4, 21/3/2018</b> Sáng 7:30–10:00 Chiều 13:30-17:00	Tìm hiểu công tác thực hiện 10 TCQGYTX của TYT	TYT	GVHD
<b>T5, 22/3/2018</b>	Thu thập thông tin về dinh dưỡng hợp lý và tính sẵn có của thực phẩm tại HGD	HGD	GVHD
	<b>Xử lý thông tin và lập KH TT-GDSK nhóm:</b>		
<b>T6, 23/3/2018</b>	- Hướng dẫn xử lý thông tin, viết báo cáo và Lập kế hoạch truyền thông nhóm <u>Bài tập 3.</u> SV LVN Lập kế hoạch can thiệp truyền thông <b>15:00:</b> SV trình bày kết quả LNV	<b>Sáng:</b> GD 09.RD* (N1-N4) GD 14.RD (N5-N8) <b>Chiều:</b> GD 09.KY (N1-N4) GD 10.KY (N5-N8)	Ths Thảo và GVHD
<b>T2, 26/3/2018</b>	Hướng dẫn SV hoàn chỉnh kế hoạch buổi truyền thông	<b>Sáng:</b> GD 09.RD (N1-N4) GD 13.RD (N5-N8) <b>Chiều:</b> GD 09.KY (N1-N4) GD 10.KY (N5-N8)	GVHD
<b>T3, 27/3/2018</b>	Thực hiện giáo dục nhóm về DD hợp lý	TYT	GVHD
T4, 28/3/2018	<b>15:00:</b> Họp tổng kết đợt thực tập (phụ lục 1. Phiếu lấy ý kiến SV)	GD 04.KY (N1-N4) GD 05.KY (N5-N8)	GVHD
T5-T7, 29-31/3/2018	<b>Viết Báo cáo</b>	SV làm việc nhóm	
<b>T6, 6/4/2018</b>	14 giờ: Nộp 02 cuốn báo cáo	VPK	Bs Hiếu

**Chú ý:**

- (\*) Giảng đường tập huấn cả 8 nhóm.
- Sau khi dự tập huấn xong, các nhóm về GD đã ghi chú để làm bài tập được giao (Mỗi GD có 4 nhóm học tập).
- Những buổi chưa có GD sẽ được liên hệ sau do P.Đào tạo đã báo hết GD.

## 5. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

### 5.1 Phân công chia nhóm

TYT	Nhóm SV	Giảng Viên
<b>Quận Cái Răng</b>		
Hung phú	N1	Ths Lê Minh Hữu
Hung Thạnh	N2	Bs Trần Nguyễn Du (*)
Phú Thứ	N3	Ths Trương Trần Nguyên Thảo
Lê Bình	N4	Bs Phạm Trung Tín
<b>Huyện Phong Điền</b>		
Nhon Ái	N5	Bs Lê Trung Hiếu
Mỹ Khánh	N6	Ths Châu Liễu Trinh
Nhon Nghĩa	N7	Ths Nguyễn Tấn Đạt
Giai Xuân	N8	Bs Nguyễn Ngọc Huyền (*)

(\*) Cán bộ liên hệ tiền trạm TTYT

### 5.2 Nhiệm vụ của SV tại TYT và cộng đồng:

+ Nhiệm vụ học tập cách tổ chức thực hiện 10 TCQGYTX: Phỏng vấn Trưởng trạm hoặc Phó trạm và các cán bộ phụ trách 10 tiêu chí y tế quốc gia về y tế xã.

+ Nhiệm vụ thực hiện thu thập thông tin về DDHL và TP HGĐ: Sinh viên chia thành **5 nhóm nhỏ (2-3 SV mỗi nhóm nhỏ)** thực hiện nhiệm vụ cụ thể như sau:

- + Nhóm 1, 2, 3, 4: Mỗi nhóm phỏng vấn 8 đối tượng là người từ 18 tuổi trở lên đại diện hộ gia đình)
- + Nhóm 5: Phỏng vấn sâu Trưởng hoặc Phó trưởng TYT, Tổ y tế, Hội phụ nữ, Hội người cao tuổi, Hội nông dân (5 PVS).

**Công cụ:** hướng dẫn phỏng vấn sâu, bảng kiểm quan sát, máy ghi âm, máy ảnh...

## 6. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Điểm môn học = (Điểm quá trình x 0,3) + (Điểm cuốn báo cáo nhóm x 0,7)

- Điểm quá trình: bao gồm kết quả làm việc nhóm xác định nguồn thu thập thông tin, phương pháp và công cụ (cho điểm theo từng cặp SV được phân công theo tiêu chí và các CTYT)
- Điểm cuốn báo cáo: bao gồm hình thức và nội dung của cuốn báo cáo và nộp đúng hạn qui định
- Ngày nộp báo cáo: lúc **14 giờ** ngày **6/4/2018**. Nộp 02 cuốn báo cáo tại văn phòng khoa YTCC

### 7. QUI ĐỊNH ĐỐI VỚI SV:

- o Sinh viên thực hiện nghiêm túc thời gian thực tế có mặt tại cơ sở để học tập. Chịu sự điều động và phân công của Giảng viên hướng dẫn và Nhóm trưởng
- o Sinh viên không được vắng bất kì buổi thực tập. Vắng một buổi xem như không đạt. Sinh viên đi trễ hơn 30 phút coi như vắng mặt;
- o Đến trễ hoặc về sớm 15 – 30 phút bị trừ 0,5 điểm/10 điểm.
- o Đeo băng tên trong suốt thời gian THCD, mặc áo chuyên môn khi tham gia khám chữa bệnh và học tập tại trạm y tế.
- o Nộp báo cáo trễ 1 ngày trừ 0,5 điểm. Trễ từ >= 5 ngày trừ 50 % tổng số điểm báo cáo.

### 8. NỘI DUNG CUỐN BÁO CÁO (Sinh viên báo cáo theo nhóm)

- Hình thức: Mỗi nhóm nộp 2 cuốn báo cáo sau đợt THCD. In trên một mặt giấy A4. Font chữ Times New Roman, giãn dòng 1.2 pt; Cỡ chữ 13, canh lề trên/dưới/trái/ phải tương ứng: 2cm/ 2cm/3,5cm/ 2,5cm. Đóng bìa giấy cứng, không mùi. Nội dung: Độ dày cuốn báo cáo **30 – 40 trang**, không kể phần phụ lục

#### Nội dung của trang bìa:

- Tên môn học: THỰC HÀNH CỘNG ĐỒNG II – SINH VIÊN YHDP NĂM THỨ 5 K39
- Chủ đề học tập: TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ Y TẾ XÃ & TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 10 LỜI KHUYÊN DINH DƯỠNG HỢP LÝ CỦA DÂN TẠİ XÃ/PHƯỜNG..... HUYỆN ....., TỈNH/TP .....
- Thời gian thực hiện: 19/3/2018 – 31/3/2018
- Nhóm sinh viên thực hiện: (Họ và tên SV, Mã số sinh viên)
- Giảng viên hướng dẫn thực hành cộng đồng

**Mục lục** chi tiết (1 trang)

**ĐẶT VẤN ĐỀ** (1 – 2 trang)

*Trình bày tóm tắt về TCQGYTX, sự cần thiết phải thực hiện các tiêu chí này, Dinh dưỡng hợp lý và các vấn đề sức khỏe có liên quan ăn uống...*

Mục tiêu học tập.....

**Chương 1. TỔNG QUAN** (4 – 6 trang)

**1.1 Tình hình thực hiện tiêu chí quốc gia về y tế xã**

1.1.1 Nội dung sơ lược các tiêu chí quốc gia về y tế xã

1.1.2 Tình hình thực hiện và mức độ đạt được tiêu chí quốc gia của các trạm y tế trong nước

**1.2 Các vấn đề sức khỏe có liên quan ăn uống**

1.2.1 Dịch tễ học các bệnh liên quan dinh dưỡng

1.2.2 Tình hình thực hiện mười lời khuyên dinh dưỡng hợp lý

1.2.3 Chiến lược dinh dưỡng quốc gia dinh dưỡng

**1.3 Mô tả đặc điểm kinh tế xã hội của Huyện/Quận, xã phường nơi thực tập**

**Chương 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU** (2-3 trang)

**2.1 Đối tượng nghiên cứu**

Hồ sơ sổ sách, cán bộ thực hiện chương trình tại .....

Người dân .....

**2.2 Phương pháp nghiên cứu**

2.2.1. Nội dung nghiên cứu: Các chỉ số cần thu thập để đánh giá TCQGYTX, tình hình sử dụng cây thuốc nam tại hộ gia đình

2.2.2 Phương pháp, nội dung và công cụ thu thập dữ liệu:

2.2.3. Cách xử lý và phân tích số liệu: phương pháp đánh giá việc thực hiện các tiêu chí Quốc gia về y tế xã, thực hành 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý

**Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU** (12 – 18 trang): *Kết quả có thể được trình bày dưới dạng chữ, bảng hoặc biểu. Dưới các các bảng, biểu phải có phần nhận xét về kết quả thu được*

**3.1** Mô tả tình hình và đặc điểm của trạm y tế xã .....

**3.2** Tình hình thực hiện và mức độ đạt được các chỉ tiêu của 10 tiêu chí quốc gia về y tế xã. (Xác định các chỉ tiêu chưa đạt, tìm hiểu nguyên nhân)

**3.3** Tình hình thực hiện 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý

**3.4** Kế hoạch can thiệp

**Chương 4. Bàn luận** (4 – 6 trang) *Biện luận về kết quả khảo sát của nhóm so những khảo sát hoặc nghiên cứu tác giả trước, lý giải sự khác biệt*

**KẾT LUẬN** (1 trang) *Nêu ngắn gọn các kết quả đã thu được theo các mục tiêu, không giải thích hoặc lý giải)*

**KIẾN NGHỊ** (Các kiến nghị hợp lý dựa trên kết quả)

**TÀI LIỆU THAM KHẢO (nếu có):** Viết đúng qui định

**PHỤ LỤC:** *Phụ lục 1.* Bảng phân công thiết kế công cụ TTSL và phân công viết báo cáo

*Phụ lục 2:* Các công cụ thu thập số liệu

**TRƯỜNG KHOA**

**PGS TS PHẠM THỊ TÂM**